

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày: 13-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Sang.
Bà Trần Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn K, sinh năm 1966 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 1/12; Dân tộc: Bana; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Bá K (đã chết) và bà Đinh Thị Giá K, sinh năm 1946; vợ: Đinh Thị L, sinh năm 1971; con: 04 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Nguyễn Thị Hồng Thắm – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

- Người bị hại:

Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Tuấn – Chức vụ: Phó Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn (theo giấy ủy quyền ngày 28/8/2019).

Địa chỉ: khối P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt) .

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đình Thị L, sinh năm 1971;
Trú tại: thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt).

- Người làm chứng:

+ NLC1, sinh năm 1967 (có đơn vắng mặt);
+ NLC2, sinh năm 1968 (có mặt);
Đồng trú tại: thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
+ NLC3, sinh năm 1978;
Trú tại: thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định (có đơn vắng mặt).
+ NLC4, sinh năm 1985;
Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (có đơn vắng mặt).
+ NLC5, sinh năm 1975 (có mặt);
+ NLC6, sinh năm 1965 (vắng mặt);
Đồng trú tại: thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2016, Đình Văn Kh (SN:1966) ở thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, trong lúc đi làm rẫy của mình tại khu vực có tục danh “Rẫy Nước Sạch” thuộc thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, thấy khu vực rừng tự nhiên, chức năng phòng hộ thuộc tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, do Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn quản lý, giáp đám rẫy của mình có khu đất tương đối bằng phẳng, nhiều cây bụi, dây leo và một số cây cóc, cây cầy, cây dền, cây nhãn... mọc rải rác nên nảy sinh ý định chặt phá diện tích đất rừng này để mở rộng rẫy của mình lấy đất trồng cây hoa màu

Sau đó, vào mỗi buổi sáng K điều khiển xe mô tô đi từ nhà mang theo 01 cái rựa (có đặc điểm: dài 64cm, lưỡi rựa dài 27cm, cán rựa dài 37cm) thức ăn và nước uống đến rẫy của mình, để xe tại đó rồi đi bộ đến khu vực rừng tự nhiên nói trên tại Lô 4, khoảnh 1, tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (theo bản đồ hiện trạng rừng năm 2015), dùng rựa chặt phát cây rừng. K chặt phát cây bụi, dây leo và cây nhỏ trước rồi chặt hạ các cây lớn sau theo hướng từ tây sang đông, trong khoảng thời gian 25 ngày, có ngày làm, ngày nghỉ được diện tích là 6.034m². Khoảng 15 ngày sau, khi các cây rừng bị chặt phát đã khô K sử dụng quẹt ga đốt dọn lấy đất canh tác. Khoảng bốn ngày sau, K nói cho vợ là Đình Thị L (SN:1971) ở cùng địa phương biết việc K phá rừng. Sau đó, cả hai vợ chồng cùng trồng mì trên diện tích rừng mà K đã phá. Đến tháng 5/2016, Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn kiểm tra phát hiện sự việc, yêu cầu Đình Bá K chấm dứt hành vi vi phạm, tận thu nông sản, nhổ bỏ cây trồng tại diện tích đất đã phá rừng trái phép trên. Đến tháng 4/2017, K đã thu hoạch được khoảng 2000kg mì đem về sử dụng làm thức ăn cho gia súc của gia đình, không bán để thu lợi. Sau khi đã thu hoạch xong, K không tiếp tục canh tác trên diện tích đất rừng đã phá mà để cây rừng tái sinh tự nhiên.

Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 528/QĐ/TCGD-KL ngày 03/11/2017 trưng cầu Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn tỉnh Bình Định giám định thiệt hại về rừng do bị can Đinh Văn K gây ra. Ngày 27/12/2017, Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn tỉnh Bình Định có thông báo giám định thiệt hại về rừng số 229/TB-TTQH, xác định: Địa điểm rừng bị thiệt hại thuộc Lô 4, khoảnh 1, tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (theo bản đồ hiện trạng rừng năm 2015); Diện tích bị thiệt hại là $6.034m^2$, là rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh có trạng thái rừng nghèo thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ; tổng trữ lượng rừng thiệt hại $14,2m^3$; Hiện trường rừng tại thời điểm giám định: cây rừng đã chặt hạ đốt cháy, còn nguyên gốc chặt cháy khô. Thực bì đã tái sinh cao khoảng 1,5m.

Ngày 28/9/2018, Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn ra yêu cầu định giá tài sản số: 10/YCĐGTS-KL đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Sơn tiến hành định giá giá trị thiệt hại về lâm sản, môi trường và các giá trị khác (nếu có) trên diện tích rừng bị phá $6.034m^2$, loại rừng bị thiệt hại là rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh có trạng thái rừng nghèo thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ, tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại $14,2m^3$ mà bị can K đã phá. Ngày 11/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: Giá trị lâm sản, giá trị môi trường của rừng bị thiệt hại tại khoảnh 1, tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, với trữ lượng $14,2m^3$ có giá trị là 10.777.800 đồng.

Vật chứng Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn thu giữ:

- 01 (một) cái rựa chiều dài 64cm, lưỡi rựa chiều dài 27cm, chiều rộng 3,5cm; cán rựa làm bằng tre, chiều dài 37cm, đường kính 2,6cm.

Đối với hộp quẹt ga mà bị can K dùng để đốt dọn cây rừng (không nhớ rõ đặc điểm), sau khi hết ga, K đã ném bỏ. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tây Sơn không thu giữ được.

Quá trình điều tra, bị can đã tự nguyện nộp số tiền 400.000đ cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn để khắc phục hậu quả. Đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn yêu cầu bị can K phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho nhà nước theo kết luận định giá tài sản.

Tại Bản cáo trạng số 31/CT – VKSTS ngày 30/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Văn K về tội “*Hủy hoại rừng*” theo điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đề nghị:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự; các điểm b, m, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn K mức án từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đinh Văn K phải bồi thường thiệt hại tài sản đã gây ra cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn số tiền là 10.377.800 đồng (đã trừ số tiền bồi thường trước là 400.000 đồng).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, chiều dài 64cm gồm hai phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa; lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 27cm, chiều rộng 3,5cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng gỗ, chiều dài 37cm, đường kính 2,6cm, hình dáng tròn, thẳng.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn K là bà Nguyễn Thị Hồng Thắm trình bày: Thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đinh Văn K; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo K mức án từ 18 tháng đến 20 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Văn K phải bồi thường thiệt hại tài sản đã gây ra cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn số tiền là 10.377.800 đồng.

Bị cáo, người bị hại, người bào chữa không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng tháng 03/2016, Đinh Văn K đã dùng rựa chặt phá, đốt trái phép cây rừng với tổng diện tích bị thiệt hại 6.034m², tại vị trí tại lô số 4, khoảnh 1, tiểu khu 228, có tục danh Rẫy Nước Sạch thuộc thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn quản lý, bảo vệ. Đây là loại rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh, có trạng thái rừng nghèo, thuộc quy hoạch

chức năng rừng phòng hộ, tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại 14,2m³ có giá trị là 10.777.800 đồng. Hành vi phá rừng trái phép nhằm mục đích làm rẫy của bị cáo đã phạm tội “Hủy hoại rừng”, với tình tiết định khung “Hủy hoại rừng phòng hộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 1999. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

Bộ luật hình sự năm 1999, quy định về tội “Hủy hoại rừng” tại Điều 189 có nội dung:

“1. Người nào đốt, phá rừng trái phép rừng hoặc có hành vi khác hủy hoại rừng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm:

2) ...

3) Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) ...

b) Hủy hoại rừng phòng hộ,”

Bộ luật hình sự năm 2015 về tội “Hủy hoại rừng” tại Điều 243 có nội dung:

“1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác hủy hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

...

c) Rừng phòng hộ có diện tích từ 3.000 mét vuông (m²) đến dưới 7.000 mét vuông (m²)

...”

Đối chiếu nội dung 2 Điều luật trên thì quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn đối với bị cáo. Căn cứ quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015, nên áp dụng quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo. Do đó, VKSND huyện Tây Sơn truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại rừng” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo đã cố gắng khắc phục một phần hậu quả với số tiền là 400.000 đồng. Bị cáo phạm tội do lạc hậu vì là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa; trình độ học vấn thấp nên nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế; Bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo, thiếu đất sản xuất, muốn có đất làm nương rẫy trồng mì, bắp để cải thiện đời sống. Tại phiên tòa, đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, m, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo Đinh Văn K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ pháp luật trái phép là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn lấy đất để làm rẫy bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại lớn về môi trường sinh thái, ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý và bảo vệ rừng phòng hộ trên địa bàn huyện Tây Sơn. Do vậy, cần xử lý bị cáo mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mới đủ giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, là người đồng bào dân tộc thiểu số nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa mới thể hiện chính khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước và cũng đủ tác dụng giáo dục để bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn việc khấu trừ thu nhập.

[6] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Đinh Văn K phải bồi thường thiệt hại tài sản cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn số tiền là 10.377.800 đồng, đã trừ số tiền bồi thường trước là 400.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, chiều dài 64cm gồm hai phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa; lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 27cm, chiều rộng 3,5cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng gỗ, chiều dài 37cm, đường kính 2,6cm, hình dáng tròn, thẳng là tang vật vụ án nên tịch thu tiêu hủy;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

[8] Đối với chị Đinh Thị L có hành vi cùng với bị cáo K trồng mì trên diện tích đất rừng mà K đã chặt phá trái phép nhưng trước đó chị L không biết việc K

phá rừng, không giúp gì cho K trong việc phá rừng nên hành vi của chị L không đồng phạm với bị cáo K.

[9] Đối với các cán bộ, nhân viên của Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn và Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn được phân công quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ tại tiểu khu 228, thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định để xảy ra sự việc Đinh Văn K phá rừng tại tiểu khu này, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ trách nhiệm để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Đinh Văn K là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn K phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 243; điểm b, m, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn K 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian thụ hình của bị cáo Đinh Văn K được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đinh Văn K cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (nơi bị cáo thường trú) giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đinh Văn K phải bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định số tiền là 10.377.800đ (*Mười triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm đồng*) – đã trừ số tiền bồi thường trước là 400.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành, nếu bên phải thi hành không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, chiều dài 64cm

gồm hai phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa; lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 27cm, chiều rộng 3,5cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng gỗ, chiều dài 37cm, đường kính 2,6cm, hình dáng tròn, thẳng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Đinh Văn K được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo;
- Đương sự vụ án;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phương Thảo